TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2023/HS-PT
Ngày 24-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sang.

Các Thẩm phán: Ông Trương Văn Lộc.

Ông Lê Sỹ Trứ.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Mỹ Dung - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà:*** Bà Ngô Thị Thùy - Kiểm sát viên.

Vào ngày 24 tháng 3 năm 2023, tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 317/2022/TLPT-HS ngày 20 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo Trương Đình T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 245/2022/HS-ST ngày 09 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã U, tỉnh Bình Dương.

- *Bị cáo kháng cáo:*

Trương Đình T, sinh năm 1978 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi thường trú: xã T1, huyện T2, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hoá (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Đình T3 và bà Trần Thị T4; bị cáo có vợ là bà Đào Thị T5 và 01 người con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có người đại diện hợp pháp cho bị hại, bị đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương Đình T có giấy phép lái xe hạng FC do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Bình Phước cấp ngày 17/10/2017, có giá trị sử dụng đến ngày 17/10/2022. T làm tài xế lái xe cho Công ty TNHH MTV Đ.

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 20/11/2021, T điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 51C-xxxxx kéo theo rơ moóc biển số 50R-xxxxx đi từ trụ sở Công ty Đ đến Công ty TNHH R tại khu phố R1, phường R2, thị xã U, tỉnh Bình Dương để lấy hàng. Đến khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày, T điều khiển xe lưu thông trên đường ĐT-747 theo hướng từ cầu K đến cảng R2, khi đến đoạn đường thuộc khu phố D, phường R2, lúc này, theo chiều ngược lại có xe mô tô biển số 61E1-xxxxx do ông Trần Hoàng Q điều khiển lưu thông đúng phần đường quy định thì phát hiện xe ô tô đầu kéo biển số 51C-xxxxx kéo theo rơ moóc biển số 50R-xxxxx do T điều khiển không đúng phần đường quy định, lấn trái nên ông Q đã chủ động phanh xe mô tô, khi đó phần bánh xe trước của ông Q điều khiển va chạm với mặt bên trái phía sau xe mô tô biển số 22B2-xxxxx do bà Sầm Thị Minh O đang điều khiển lưu thông đúng phần đường quy định cùng chiều phía trước làm cho hai phương tiện ngã xuống mặt đường, bà O và ông Q cũng té ngã xuống đường bên phải theo hướng lưu thông. Cùng lúc xe ô tô đầu kéo biển số 51C-xxxxx kéo theo rơ moóc biển số 50R-xxxxx do T điều khiển chạy không đúng phần đường quy định, lấn trái nên bánh bên trái xe rơ moóc cán qua người ông Q làm ông Q tử vong tại hiện trường, bà O không bị thương tích. T đến Công an phường R2 trình báo vụ việc.

Sau khi tiếp nhận tin báo, Công an phường R2 báo cáo vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã U để thụ lý giải quyết theo thẩm quyền. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã U tạm giữ đồ vật, tài liệu liên quan gồm:

- 01 (một) xe ô tô đầu kéo biển số 51C-xxxxx;

- 01 (một) rơ moóc biển số 51R-xxxxx;

- 01(một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô đầu kéo biển số 51C-xxxxx;

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký rơ moóc biển số 51R-xxxxx;

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng kiểm xe ô tô đầu kéo biển số 51C-xxxxx;

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng kiểm rơ moóc biển số 51R-xxxxx;

- 01 (một) xe mô tô biển số 22B2-xxxxx;

- 01(một) xe mô tô biển số 61E1-xxxxx;

- 01 (một) giấy phép lái xe hạng FC mang tên Trương Đình T.

Bản kết luận giám định pháp y tử thi số: 693/PC09-GĐPY ngày 30/11/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Nguyên nhân chết của nạn nhân Trần Hoàng Q là do đa chấn thương, chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ, dập não.

Bản kết luận giám định số: 01/2022/GĐCH-PC09 ngày 24/12/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Cơ chế hình thành dấu vết giữa các

xe ô tô đầu kéo biển số 51C-xxxxx kéo theo rơ moóc biển số 51R-xxxxx, xe mô tô biển số 22B2-xxxxx và xe mô tô biển số 61E1-xxxxx là: Bánh trước xe mô tô biển số 61E1-xxxxx va chạm vào mặt bên trái phần phía sau xe mô tô biển số 22B2-xxxxx theo hướng cùng chiều lưu thông làm xe mô tô biển số 22B2-xxxxx ngã qua trái, va chạm với mặt đường. Bánh ngoài bên trái trục trước rơ moóc biển số 51R-xxxxx va chạm vào mặt bên phải đuôi xe mô tô biển số 61E1-xxxxx khi xe mô tô này đã ngã qua bên trái.

Xe ô tô đầu kéo biển số 51C-xxxxx, rơ moóc biển số 51R-xxxxx cùng giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô đầu kéo biển số 51C-xxxxx, giấy chứng nhận đăng ký rơ moóc biển số 51R-xxxxx và giấy chứng nhận đăng kiểm là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của Công ty TNHH MTV Đ. Ngày 23/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã U ban hành Quyết định xử lý vật chứng số 23 trả lại xe và các giấy tờ nêu trên cho người đại diện của công ty.

Xe mô tô biển số 22B2-xxxxx là tài sản hợp pháp của bà Sầm Thị Minh O. Ngày 23/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã U ban hành Quyết định xử lý vật chứng số 22 trả lại xe cho bà O. Bà O không có yêu cầu gì.

Xe mô tô biển số 61E1-xxxxx do bà Nguyễn Thị Kim A đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Quá trình sử dụng, tháng 11/2020 bà A đã bán xe này cho ông Trần Hoàng Q với số tiền 10.000.000 đồng, khi mua bán không làm hợp đồng và không làm thủ tục sang tên chủ sở hữu theo quy định. Ngày 23/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã U ban hành Quyết định xử lý vật chứng số 22 trả lại xe cho bà Võ Thị Thanh N là vợ của ông Q. Bà N không có yêu cầu gì.

Bà Sầm Thị Minh O là người điều khiển xe mô tô biển số 22B2-xxxxx. Sau khi tai nạn xảy ra, bà O không bị thương tích gì và không có yêu cầu gì khác. Về phần trách nhiệm dân sự: Trương Đình T đã bồi thường cho những người đại diện hợp pháp của bị hại Trần Hoàng Q số tiền 180.000.000 đồng. Đại diện bị hại không có yêu cầu gì khác.

Cáo trạng số: 239/CT-VKSTU ngày 05/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân thị xã U, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trương Đình T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 245/2022/HS-ST ngày 09 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã U, tỉnh Bình Dương quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trương Đình T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trương Đình T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí, biện pháp tư pháp và quyền kháng cáo cho bị cáo, người tham gia tố tụng khác.

Ngày 15 tháng 11 năm 2022, bị cáo Trương Đình T kháng cáo xin giảm xin hưởng án treo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án:

Về thời hạn kháng cáo, đơn kháng cáo của bị cáo Trương Đình T đúng theo thời hạn luật định nên Tòa án nhân dân dân tỉnh Bình Dương đưa vụ án ra xem xét theo thủ tục phúc thẩm là đúng thẩm quyền và quy định của pháp luật quy định tại các Điều 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo T điều khiển xe ô tô đầu kéo đi không đúng phần đường quy định, lấn trái sang phần đường ngược chiều đã vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ nên đã cán qua người bị hại Q (đi đúng phần đường va chạm với bị hại O bị ngã trên phần đường đang lưu thông) làm bị hại Q tử vong đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Bị cáo điều khiển xe đầu kéo theo kéo theo rơ moóc trên đoạn đường hẹp (mỗi chiều đường rộng 3,8 mét) nên khả năng va chạm với người và phương tiện khác để gây ra tai nạn rất cao, nhưng bị cáo cẩu thả điều khiển xe lấn trái không đúng phần đường, nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội để chấn chỉnh ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo cũng như đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo T mức hình phạt 01 năm 03 tháng tù là phù hợp. Do đó, không có cơ sở xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo T. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trương Đình T, giữ nguyên hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số: 245/2022/HS-ST ngày 09 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã U, tỉnh Bình Dương.

Bị cáo không tranh luận. Trong lời nói sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo cho bị cáo để bị cáo có điều kiện chăm sóc gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra và tại phiên tòa như Tòa án cấp sơ thẩm nhận định là đúng.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo Trương Đình T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nhận định của bản án sơ thẩm, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 20/11/2021, T điều khiển xe lưu thông trên đường ĐT-747 theo hướng từ cầu K đến cảng R2, khi đến đoạn đường thuộc khu phố D, phường R2, lúc này, theo chiều ngược lại có xe mô tô biển số 61E1-xxxxx do ông Trần Hoàng Q điều khiển lưu thông đúng phần đường quy định, phát hiện xe ô tô đầu kéo biển số 51C-xxxxx kéo theo rơ moóc biển số 50R-xxxxx do T điều khiển không đúng phần đường quy định, lấn trái, ông Q đã phanh xe mô tô dẫn tới va chạm với xe mô tô biển số 22B2-xxxxx do bà Sầm Thị Minh O đang điều khiển cùng chiều phía trước làm cho hai phương tiện ngã xuống mặt đường, do T điều khiển chạy không đúng phần đường quy định, lấn trái nên bánh bên trái xe rơ moóc biển số 50R-xxxxx do T điều khiển cán qua người ông Q làm ông Q tử vong tại hiện trường, bà O không bị thương tích.

Trương Đình T tham gia giao thông nhưng không đi đúng làn đường quy định, thiếu chú ý quan sát, lấn trái, hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ dẫn đến hậu quả làm 01 người chết, bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, hành vi của bị cáo đã hội đủ các yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Trương Đình T, Hội đồng xét xử xét thấy:

Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ phạm tội và xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo nhưng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng (lỗi gây ra tai nạn hoàn toàn thuộc về bị cáo: đi không đúng làn đường, lấn trái dẫn đến gây hậu quả nghiêm trọng làm người 01 chết) nên Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo hình phạt 01 năm 03 tháng tù là phù hợp. Việc cho bị cáo hưởng án treo sẽ không đảm bảo tính răn đe, giáo dục trong tình hình tai nạn giao thông ngày càng nghiêm trọng như hiện nay. Bị cáo kháng cáo cũng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới, do vậy kháng cáo của bị cáo là không có căn cứ chấp nhận.

[4] Quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[6] Án phí phúc thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trương Đình T. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 245/2022/HS-ST ngày 09 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã U, tỉnh Bình Dương, tỉnh Bình Dương như sau:

1.1 Tuyên bố bị cáo Trương Đình T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

1.2 Áp dụng điểm a c khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Trương Đình T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Trương Đình T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao (Vụ GĐKT 1);
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân thị xã U (2);
- Viện Kiểm sát nhân thị xã U ;
- Chi cục Thi hành án dân thị xã U ;
- Phòng PV06 - Công an tỉnh Bình Dương;
- Công an thị xã U (2);
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tổ HCTP, PTMD, 20.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Sang